

Số: 1510.../QĐ-TĐHYKPNT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ Chuyên khoa cấp II

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA PHẠM NGỌC THẠCH

Căn cứ Quyết định số 24/QĐ-TTg ngày 07 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính Phủ về việc thành lập trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định 111/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính Phủ quy định về tổ chức và đào tạo thực hành trong khối ngành sức khỏe;

Căn cứ Quyết định số 1636/2001/QĐ-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2001 của Bộ Y tế ban hành Quy chế đào tạo Chuyên khoa cấp II;

Căn cứ công văn 622/BYT-K2ĐT, ngày 12 tháng 02 năm 2020 về việc hướng dẫn tuyển sinh và đào tạo chuyên khoa 1, chuyên khoa 2, bác sĩ nội trú trong năm 2020;

Theo đề nghị của phòng Quản lý đào tạo Sau đại học;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế đào tạo trình độ Chuyên khoa cấp II của trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng chức năng, Lãnh đạo Khoa/ Bộ môn được giao nhiệm vụ đào tạo trình độ Bác sĩ nội trú và học viên trình độ Bác sĩ nội trú chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: VT, P.QLĐTSDH, NT (10) *llc*



HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. BS. Nguyễn Thanh Hiệp

QUY CHẾ

Đào tạo trình độ Chuyên khoa cấp II

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1510/QĐ-TĐHYKPNT ngày 24 tháng 02 năm 2022
của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)

CHƯƠNG I

MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG VÀ HÌNH THỨC ĐÀO TẠO

Điều 1. Mục tiêu

Chuyên khoa cấp II (CKII) là loại hình đào tạo sau đại học đặc thù của ngành y tế áp dụng cho tất cả các chuyên ngành lâm sàng và thực hành nghề nghiệp trong lĩnh vực khoa học sức khỏe nhằm mục đích đào tạo nhân lực y tế có khả năng thực hành trong một chuyên ngành sâu, bổ sung một số kiến thức khoa học chuyên sâu và y dược học cơ sở đã học trong chương trình đào tạo bác sĩ chuyên khoa cấp I để có thể tự vươn lên, trở thành các chuyên gia y tế thực hành chuyên khoa. Học viên sau khi tốt nghiệp sẽ có kiến thức, thái độ, kỹ năng trong việc chẩn đoán, tư vấn, điều trị và có đủ khả năng giải quyết độc lập những vấn đề chuyên sâu trong lĩnh vực đào tạo và làm việc trong những đơn vị chuyên khoa.

Điều 2. Đối tượng đào tạo

Tất cả những người đã tốt nghiệp bác sĩ chuyên khoa cấp I hoặc thạc sĩ, công tác trong lĩnh vực y tế ở các cơ sở thực hành lâm sàng, thực hành nghề nghiệp, có các điều kiện sau đây được học tập CKII:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, bằng chuyên khoa cấp I hoặc bằng thạc sĩ đúng ngành/chuyên ngành đã được đào tạo ở trình độ CKI, Thạc sĩ hoặc đăng ký dự thi CKII theo nguyên tắc chuyên ngành hẹp của ngành tương ứng với ngành được đào tạo ở trình độ CKI hoặc Thạc sĩ, hiện đang làm việc trong chuyên ngành đăng ký dự thi và được cơ quan chủ quản cử đi dự thi.

- Thâm niên chuyên môn để dự thi: sau khi tốt nghiệp CKI hoặc 36 tháng sau khi tốt nghiệp Thạc sĩ tính đến ngày nộp hồ sơ dự thi. Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự thi (đối với các lĩnh vực yêu cầu phải có chứng chỉ hành nghề).



- Đối với Chuyên khoa II Quản lý Y tế: đối tượng tuyển sinh là bác sĩ CKI Y tế công cộng, bác sĩ CKI và thạc sĩ Y học (có thâm niên 36 tháng sau khi tốt nghiệp thạc sĩ tính đến ngày nộp hồ sơ dự thi) các chuyên ngành khác nhưng phải thuộc diện quy hoạch hoặc đã được bổ nhiệm (nộp minh chứng: Quyết định bổ nhiệm hoặc giấy xác nhận thuộc diện quy hoạch của cơ quan chủ quản) và phải học bổ sung 5 tín chỉ về Y tế công cộng sau khi trúng tuyển.

- Có đủ sức khỏe, có lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.

Điều 3. Hình thức và thời gian đào tạo

Hình thức Tập trung: Học viên tập trung học tập liên tục tại trường đại học, thời gian đào tạo 2 năm.

CHƯƠNG II

TỔ CHỨC VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Điều 4. Cơ sở đào tạo

Nhà trường có các điều kiện sau:

- Có chương trình đào tạo được Bộ Y tế phê duyệt.
- Có đủ đội ngũ giảng viên có học hàm, học vị: Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sĩ hoặc CKII. Số lượng quy định tối thiểu là 3 giảng viên chuyên ngành cho mỗi chuyên ngành đào tạo, trong đó không quá 1/3 là giảng viên thỉnh giảng.

- Mỗi giảng viên chuyên ngành phụ trách tối đa 3 học viên bao gồm các khóa và các hình thức đào tạo.

- Có đủ cơ sở vật chất phục vụ dạy học (phòng thí nghiệm, phương tiện giảng dạy, thư viện), có giáo trình, sách giáo khoa chuyên ngành.

- Có cơ sở thực hành đào tạo CKII đủ trang thiết bị, có tối thiểu 15 giường bệnh thuộc chuyên ngành đào tạo và được Bộ Y tế công nhận.

Điều 5. Thi tuyển

Việc thi tuyển thực hiện theo đúng các quy định về thi tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y Tế.

Hội đồng tuyển sinh CKII do Hiệu trưởng ra quyết định thành lập.

Mỗi năm chỉ tổ chức thi tuyển 1 lần theo chỉ tiêu được giao.

Môn thi:

+ Môn ngoại ngữ: thí sinh được chọn một trong các ngoại ngữ: Anh, Đức, Nga, Pháp, Trung văn. Mức độ đề thi tương đương trình độ C (hoặc trình độ bậc 3 của khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) và có phần ngoại ngữ chuyên ngành.

+ Môn chuyên ngành: Thi lý thuyết môn chuyên ngành xin học. Mức độ đề thi tương đương trình độ tốt nghiệp chuyên khoa cấp I.

Điều kiện miễn thi môn Ngoại ngữ:

+ Đối tượng 1: Đang công tác liên tục 03 năm trở lên tại khu vực 1 (KV1) HOẶC đang công tác liên tục 03 năm trở lên tại khu vực 2 nông thôn đối với người không phải dân tộc Kinh. Đính kèm minh chứng: Giấy xác nhận đối tượng ưu tiên theo khu vực (theo mẫu); Quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền (bản sao có công chứng hay chứng thực); Giấy xác nhận đóng bảo hiểm xã hội liên tục 3 năm đến ngày đăng ký dự thi tại cơ quan đang công tác. Thí sinh miễn thi Ngoại ngữ thuộc đối tượng 1 sẽ tự học và thi đạt môn ngoại ngữ (tương đương trình độ bậc 3 của khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, có phần chuyên ngành) trong quá trình đào tạo mới được xét thi tốt nghiệp CKII. (Khu vực ưu tiên căn cứ theo bảng phân chia khu vực tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2021).

+ Đối tượng 2: Thí sinh đạt trình độ bậc 3 của khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương được quy định chi tiết trong thông báo tuyển sinh từng năm.

Nội dung cụ thể mỗi môn thi do nhà trường quy định.

Điều 6. Hồ sơ xin dự tuyển gồm:

Ảnh màu chụp không quá 6 tháng.

Bản sao Giấy khai sinh

Phiếu đăng ký dự tuyển

Giấy xác nhận thâm niên công tác trong chuyên ngành đăng ký dự tuyển của cơ quan chủ quản (theo mẫu) đối với thí sinh có chuyên ngành dự thi khác với phạm vi hoạt động của Chứng chỉ hành nghề.

Bản sao Chứng chỉ hành nghề phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự thi đối với thí sinh dự thi.

Công văn cử đi dự thi của cơ quan trực tiếp quản lý.

Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan chủ quản.

Giấy chứng nhận sức khỏe (của bệnh viện đa khoa hoặc phòng khám đa khoa) không quá 6 tháng tính đến ngày dự thi.

Giấy xác nhận thuộc diện ưu tiên Khu vực của cơ quan có thẩm quyền và các minh chứng phù hợp với diện ưu tiên theo qui định tại điều 5.

Bản sao Bằng tốt nghiệp đại học phù hợp với ngành đăng ký dự thi.

Bản sao Bằng tốt nghiệp Chuyên khoa I hoặc bằng Thạc sĩ kèm bảng điểm..

Handwritten mark

Bản sao Quyết định bổ nhiệm chức vụ hoặc giấy xác nhận thuộc diện quy hoạch lãnh đạo của cơ quan chủ quản đối với thí sinh dự thi chuyên khoa 2 chuyên ngành Quản lý y tế.

Đối với thí sinh đăng ký miễn thi Ngoại ngữ: Đơn xin miễn thi Ngoại ngữ, kèm các minh chứng, Bản sao chứng chỉ miễn thi Ngoại ngữ theo qui định.

Sau khi trúng tuyển phải có quyết định cử đi học của cơ quan có thẩm quyền, nếu là người ngoài biên chế nhà nước phải có xác nhận đủ điều kiện đi học của Ủy ban nhân dân Quận, Huyện nơi đang hành nghề.

Điều 7. Điều kiện trúng tuyển

Điểm các môn thi đều đạt từ 5 trở lên (*thang điểm 10*), nếu thí sinh đạt lớn hơn số chỉ tiêu đào tạo thì lấy từ trên xuống đến số thứ tự bằng số chỉ tiêu căn cứ vào tổng điểm 2 môn (làm tròn đến 0.5 điểm).

Nếu số thí sinh đạt thấp hơn số chỉ tiêu đào tạo cũng không lấy thêm.

Các đối tượng ưu tiên được xem xét trong tuyển chọn theo quy định tuyển sinh sau đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nhà trường báo cáo kết quả thi tuyển, dự kiến điểm chuẩn đề nghị Bộ Y tế duyệt.

Hiệu trưởng các trường được Bộ Y tế ủy quyền, quyết định công nhận trúng tuyển, báo cáo Bộ Y tế.

Điều 8. Chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo CKII không ít hơn 100 đơn vị học trình (ĐVHT), khoảng 60 tín chỉ, theo tỉ lệ 50% ĐVHT lý thuyết, 50% ĐVHT thực hành (*tiến hành ở các phòng thí nghiệm của trường và các bệnh viện, viện nghiên cứu hay thực địa được Bộ Y tế thẩm định*). Cụ thể như sau:

- Các môn chung (Triết học, Tin học, Ngoại ngữ) chiếm khoảng 12%.
- Các môn cơ sở và hỗ trợ chiếm khoảng 12%.
- Môn chuyên ngành không ít hơn 50%.
- Luận văn: khoảng 25%
- Chương trình chi tiết của mỗi chuyên ngành do nhà trường xây dựng, thông qua hội đồng khoa học cơ sở, trình Bộ Y tế phê duyệt.

Điều 9. Đánh giá các môn học/ học phần

Các môn học có cả lý thuyết và thực hành: Căn cứ vào tỉ lệ từng phần để tổng hợp thành điểm chung.

Các môn lâm sàng: Điểm lý thuyết và thực hành tính độc lập.

Điểm lý thuyết và thực hành phải đạt từ 5 điểm trở lên theo thang điểm 10 (*làm tròn đến 0.5 điểm*).

Hình thức thi các chứng chỉ: Viết, vấn đáp, thực hành, trình bày chuyên đề... tùy theo quy định của mỗi bộ môn.

Học viên vắng mặt trong kỳ thi kết thúc môn học, nếu không có lý do chính đáng và không có đơn xin phép được xem như đã dự thi một lần và nhận điểm 0 ở kỳ thi đó.

Học viên vắng mặt có lý do chính đáng ở kỳ thi chính, nếu được trường Bộ môn và Trường Phòng QLĐT Sau đại học cho phép, được dự thi ở kỳ thi lần 2 hoặc thi không đạt những học viên này sẽ phải dự thi tại các kỳ thi kết thúc môn học ở các học kỳ sau

Học viên có điểm thi hết môn học/ học phần không đạt, được dự thi lần 2, nếu vẫn không đạt phải học và thi lại môn học đó với khóa tiếp theo. Học viên có bất kỳ môn học nào thi lần 3 vẫn không đạt thì phải buộc thôi học. Học viên học lại, thi lại phải đóng học phí của học phần còn nợ theo đúng quy định hiện hành của nhà trường.

Điều 10. Thi tốt nghiệp

Điều kiện thi tốt nghiệp: Học viên được dự thi tốt nghiệp sau khi đã hoàn thành chương trình đào tạo quy định tại Điều 8, đạt điểm kết thúc môn học/ học phần quy định tại Điều 19, không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, không bị tố cáo theo quy định của pháp luật về nội dung khoa học trong luận văn, không trong thời gian bị kỉ luật đình chỉ học tập và đã đóng đầy đủ học phí theo qui định.

Môn thi tốt nghiệp là môn chuyên ngành bao gồm lý thuyết và thực hành. Điểm của từng phần được tính độc lập và phải đạt từ 5 điểm trở lên (thang điểm 10).

Học viên thi tốt nghiệp đạt sẽ được trình luận văn tốt nghiệp.

Hội đồng thi tốt nghiệp CKII do Hiệu trưởng các trường được cho phép đào tạo ra quyết định thành lập. Chủ tịch hội đồng quyết định nội dung và hình thức thi tốt nghiệp.

Các trường hợp thi đậu tốt nghiệp sẽ được xét trình luận văn tốt nghiệp, là thủ tục thi tốt nghiệp cuối cùng trước khi được công nhận tốt nghiệp.

Điều 11. Luận văn tốt nghiệp

Nội dung luận văn phải thể hiện được các kiến thức về lý thuyết và thực hành trong lĩnh vực chuyên môn, về phương pháp giải quyết vấn đề đã được đặt ra. Các kết quả của luận văn phải chứng tỏ tác giả đã biết vận dụng phương pháp nghiên cứu và những kiến thức tiếp thu được trong quá trình học tập để xử lý đề tài.

Hình thức luận văn: được quy định cụ thể theo mẫu của trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch (trên trang Web của trường).

Cuối năm thứ nhất Bộ môn thông qua đề cương nghiên cứu của học viên, hướng dẫn học viên xin giấy chấp thuận về mặt y đức trong nghiên cứu y sinh và gửi hồ sơ về phòng QLĐT Sau đại học;

tu

1. Tên đề tài, bảng phân công người hướng dẫn luận văn tốt nghiệp theo quy định, mỗi luận văn có tối đa là 2 người hướng dẫn: 1 hướng dẫn chính, 1 hướng dẫn phụ.
2. Biên bản trình đề cương luận văn tốt nghiệp của Bộ môn.
3. Giấy chấp thuận về mặt đạo đức trong nghiên cứu y sinh của từng đề tài luận văn.
4. Lý lịch khoa học và bản sao bằng cấp có thị thực của thầy hướng dẫn luận văn (đối với các thầy cô mới hướng dẫn luận văn lần đầu tại trường ĐHYK Phạm Ngọc Thạch) hoặc chưa có hồ sơ lưu tại trường.

Hiệu trưởng ra quyết định giao đề tài cho học viên và cử người hướng dẫn trước khi tổ chức bảo vệ luận văn ít nhất 6 tháng, trên cơ sở đề nghị của trưởng bộ môn và trưởng phòng QLĐT Sau đại học;

Thay đổi về đề tài luận văn và người hướng dẫn trong quá trình đào tạo, học viên làm đơn theo mẫu và chỉ thực hiện 3 tháng đầu sau khi trình đề cương theo đúng thời gian quy định.

Gia hạn thời gian học tập trước khi hết hạn 2 tháng.

Học viên được bảo vệ luận văn tốt nghiệp Bác sĩ chuyên khoa II khi có đủ điều kiện:

+ Đã học xong và đạt yêu cầu các môn học trong chương trình quy định đào tạo chuyên khoa II.

+ Thi tốt nghiệp đạt yêu cầu.

Hoàn thành luận văn được người hướng dẫn xác nhận và Trưởng bộ môn đồng ý cho trình.

Không đang trong thời gian chịu kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

Không bị khiếu nại, tố cáo về nội dung khoa học trong luận văn;

Nếu học viên sử dụng toàn bộ hoặc một phần công trình khoa học của một tập thể đồng tác giả thì phải có đầy đủ các chứng từ thể hiện sự đồng ý của các thành viên trong tập thể đó cho phép học viên sử dụng.

Không được tiến hành bảo vệ luận văn nếu xảy ra một trong các trường hợp sau:

+ Vắng mặt chủ tịch hội đồng

+ Vắng mặt thư ký hội đồng

+ Vắng mặt phản biện có ý kiến không tán thành luận văn.

+ Vắng mặt từ 2 hội đồng trở lên.

+ Học viên không đủ sức khoẻ trong thời điểm bảo vệ.

Bảo vệ luận văn: Luận văn tối thiểu 70 trang (khoảng 20.000 từ), không kể bảng biểu, hình vẽ, danh mục tài liệu tham khảo, theo quy chế luận văn do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. Luận văn được trình bày và bảo vệ trước hội đồng chấm luận án

gồm 7 thành viên, có 2 người nhận xét và có ít nhất 2 thành viên là người ngoài cơ sở đào tạo. Hội đồng chấm luận văn tốt nghiệp Bác sĩ chuyên khoa II do chủ tịch hội đồng tốt nghiệp ra quyết định thành lập. Người phản biện phải là người am hiểu đề tài luận văn, không được là đồng tác giả trong các công trình có liên quan đến đề tài luận văn. Các thành viên trong hội đồng không có quan hệ cha mẹ, vợ chồng, con, anh chị em ruột với học viên. Người hướng dẫn khoa học không là thành viên trong hội đồng.

Điểm luận văn:

- + Dưới 5: không đạt
- + Từ 5 đến 6,99: Đạt
- + Từ 7 đến 8,99: Khá
- + Từ 9 đến 9,49: Giỏi
- + Từ 9,5 đến 10: Xuất sắc.

Trường hợp luận văn không đạt yêu cầu, học viên được sửa chữa luận văn và bảo vệ luận văn lần hai trong thời hạn 3 tháng kể từ ngày bảo vệ luận văn lần thứ nhất.

Không tổ chức bảo vệ luận văn lần ba.

Điều 12. Công nhận tốt nghiệp

Nhà trường báo cáo kết quả thi tốt nghiệp, lập danh sách học viên tốt nghiệp, ra quyết định công nhận học viên tốt nghiệp và trình Bộ Y tế duyệt.

Học viên tốt nghiệp sẽ được cấp bằng CKII theo từng chuyên ngành. Bằng CKII do Bộ Y tế thống nhất quản lý và phát hành toàn quốc.

Hiệu trưởng các trường đào tạo CKII ký bằng tốt nghiệp.

CHƯƠNG III

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN LỢI CỦA HỌC VIÊN

Điều 13. Nhiệm vụ

Học viên phải chấp hành đầy đủ các quy chế, quy định về đào tạo CKII; các quy chế, quy định của cơ sở thực hành và nhà trường.

Học viên phải hoàn thành kế hoạch đào tạo đúng thời hạn quy định. Học viên có lý do chính đáng có thể tạm dừng học tập một lần và bảo lưu kết quả học tập một năm.

Học viên muốn chuyển chuyên ngành đào tạo phải được sự đồng ý của cơ sở đào tạo và Bộ Y tế, phải thi các môn/ học phần còn thiếu.

Học viên thuộc chỉ tiêu ngân sách nhà nước thì đóng học phí theo quy định. Các học viên khác phải đóng kinh phí đào tạo, mức đóng góp tương đương với kinh phí nhà nước cấp.

Điều 14. Quyền lợi

Học viên sử dụng thư viện, các tài liệu khoa học, phòng thí nghiệm phục vụ cho học tập.

Trong thời gian học tập, nếu học viên hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập và các qui định của nhà trường, được xác nhận để cơ quan xét nâng bậc lương theo qui định của Nhà nước. Lương, phụ cấp và mọi quyền lợi khác của học viên do đơn vị cử đi học giải quyết.

Sau khi tốt nghiệp trở lại cơ quan cử đi học, được dự thi nâng ngạch bác sĩ chính, được sĩ chính theo quy định của Nhà nước.

Điều 15. Liên thông các loại hình đào tạo

Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ có quy định cụ thể nguyên tắc liên thông chuyển đổi các loại hình đào tạo CKII, Thạc sĩ, Tiến sĩ trong lĩnh vực y tế.

Điều 16. Quản lý học viên chuyên khoa cấp II

Học viên được sự quản lý của Bộ môn và Phòng QLĐT sau đại học suốt khoá học. Tham gia công tác học tập, nghiên cứu do bộ môn phân công.

Sau năm thứ nhất, Học viên phải làm báo cáo tiến trình học tập có xác nhận của bộ môn theo mẫu.

Nếu sau 2 năm học, học viên không thể hoàn thành chương trình học và không trình luận văn tốt nghiệp, học viên phải làm đơn xin gia hạn và báo cáo tiến trình học tập năm học thứ hai.

Khi vắng mặt do đi học các chứng chỉ hoặc nghiên cứu ở nơi khác phải có đơn xin phép, được sự đồng ý của Bộ môn và phòng QLĐT Sau đại học.

Nghỉ thai sản: Học viên sinh con trong thời gian học, bắt buộc phải nghỉ học theo chế độ thai sản hiện hành để bảo vệ sức khoẻ mẹ và con.

Đình chỉ học tập khi:

- + Không hoàn thành chương trình theo quy định.
- + Khi không nộp học phí theo quy định của nhà trường.
- + Không trình luận văn tốt nghiệp.
- + hết hạn học theo quy định (thời gian tối đa là 3 năm).

Học viên được cấp kinh phí đào tạo, tự ý bỏ học hoặc không hoàn thành nhiệm vụ học tập phải bồi hoàn kinh phí đào tạo.

Hết thời gian học tập theo quy định, Trường gửi công văn thông báo học viên trở về cơ quan công tác (nếu học viên có yêu cầu và đăng ký theo mẫu).

Gia hạn thời gian học tập trước khi hết hạn 2 tháng.

Học viên thường xuyên theo dõi thông báo lịch học các chứng chỉ tại Phòng QLĐT Sau đại học.

Học viên phải đeo thẻ học viên khi học tập ở Trường và các bệnh viện, phải trình thẻ học viên khi dự thi các chứng chỉ, thi tốt nghiệp (Trường nghiêm cấm việc thi hộ), khi liên hệ xin cấp các loại giấy chứng nhận và tham khảo tài liệu tại thư viện.

CHƯƠNG IV

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN LỢI CỦA GIẢNG VIÊN

Điều 17. Nhiệm vụ

Giảng viên có nhiệm vụ tham gia xây dựng kế hoạch bài giảng và biên soạn bài giảng theo nhiệm vụ phân công.

Hướng dẫn, theo dõi và đôn đốc học viên học tập đảm bảo đúng kế hoạch và chất lượng đào tạo.

Điều 18. Quyền lợi

Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ có văn bản quy định quyền lợi tương đương của các giảng viên Sau Đại học (CKI, CKII, Bác sĩ nội trú bệnh viện, Thạc sĩ, Tiến sĩ) thuộc lĩnh vực y tế.

CHƯƠNG V

TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ SỞ ĐÀO TẠO

Điều 19. Trách nhiệm của nhà trường

Nhà trường có đủ điều kiện đào tạo CKI quy định tại Điều 5 đăng ký mã số đào tạo theo quy định mở ngành đào tạo mới. Trong vòng 45 ngày kể từ khi nhận đăng ký cơ sở, Bộ Y tế tổ chức thẩm định và giao nhiệm vụ đào tạo.

Nhà trường được giao nhiệm vụ đào tạo CKII quản lý toàn bộ quá trình đào tạo theo quy chế.

Nhà trường có trách nhiệm kết hợp với viện/ bệnh viện thực hành trong quá trình đào tạo đảm bảo việc thực hành cho học viên chuyên khoa.

Điều 20. Trách nhiệm của viện, bệnh viện và cơ sở thực hành khác

Các viện, bệnh viện và cơ sở y tế được nhà trường đề nghị là cơ sở thực hành và Bộ Y tế công nhận, có trách nhiệm tham gia đào tạo với nhà trường đảm bảo kế hoạch nhiệm vụ được phân công.

Các viện, bệnh viện khác có thể là cơ quan phối hợp với nhà trường trong việc giảng dạy chuyên môn cho học viên chuyên khoa khi được yêu cầu.

Điều 21. Kinh phí đào tạo

Nhà trường đào tạo CKII được phép quản lý và sử dụng kinh phí đào tạo CKII và các nguồn thu khác theo quy định.

Handwritten signature

Nhà trường và các viện, bệnh viện tham gia đào tạo CKII được Bộ Y tế ưu tiên xem xét đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ đào tạo.

CHƯƠNG VI KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 22. Khen thưởng

Giảng viên có thành tích đào tạo CKII đạt chất lượng cao được nhà trường hoặc Bộ Y tế khen thưởng.

Học viên có thành tích học tập xuất sắc được nhà trường hoặc Bộ Y tế khen thưởng. Các đơn vị thuộc trường có thành tích đào tạo được khen thưởng theo quy định.

Điều 23. Xử lý vi phạm

Học viên và các cá nhân, tổ chức tham gia quá trình đào tạo CKII nếu vi phạm quy định này thì tùy thuộc theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỉ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật./.

CHƯƠNG VII CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, LƯU TRỮ

Điều 24. Chế độ lưu trữ, báo cáo

Nhà trường lưu trữ và bảo quản hồ sơ theo quy định hiện hành về thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Nhà trường có trách nhiệm báo cáo hằng năm các kết quả thi tuyển, kết quả thi tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp của các học viên Chuyên khoa cấp II về cho Bộ Y Tế.

CHƯƠNG VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH


Điều 25. Chế độ báo cáo

Phòng QLĐT Sau đại học chịu sự quản lý thống nhất việc đào tạo CKII, giám sát tuyển sinh, quá trình đào tạo và đánh giá các khoá học bởi Ban Giám Hiệu, Bộ Y tế.

Căn cứ vào qui định này, có thể cụ thể hoá bằng một số qui định nhưng không được trái với qui định này và phải được Ban giám hiệu duyệt trước khi thực hiện.

Điều 26. Hiệu lực thi hành

Quy chế đào tạo chuyên khoa cấp II được thực hiện trong trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch kể từ ngày quyết định ban hành có hiệu lực. Các quy chế, quy định trước đây trái với quy chế này đều bị bãi bỏ.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, các đơn vị báo cáo bằng văn bản với Ban Giám Hiệu để xem xét, giải quyết. 

**HIỆU TRƯỞNG****PGS. TS. BS. Nguyễn Thanh Hiệp**

